

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày 29-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khởi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Công Trang

Ông Lương Mạnh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hợi, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Quý Tạo, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/HSST, ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Đức Q, sinh năm 1989, tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn R, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đức L, sinh năm 1956 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1960; vợ là Hoàng Thị G, sinh năm 1993 và 02 người con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; bị cáo có 02 anh em ruột, bị cáo là người con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không có, bị cáo chưa bị xử phạt hành chính và xử lý kỷ luật lần nào; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Ông Dương Công T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn R, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng: Anh Hoàng Văn U. Vắng mặt. Chị Hoàng Thị B, anh Hoàng Văn T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 06/9/2020, bị cáo Dương Đức Q, sinh năm 1989, trú tại thôn R, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn sau khi ăn cơm tại lán có vườn hoa Ánh Mặt Trời tại đồi Khau Mu, thôn Nà Cướm, xã Mông Ân, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn do ông Dương Công T, sinh năm 1989 trú cùng địa chỉ với bị cáo làm chủ, Dương Đức Q cùng mọi người đến hộ quay thịt gà, dự khai trương vườn hoa, ăn cơm xong cùng nhau uống rượu và hát karaoke tại sân bóng chuyền hơi nơi ông Dương Công T tổ chức bữa tiệc khai trương vườn hoa, thấy loa bị trục trặc, ông Dương Công T lấy điện thoại của mình nhãn hiệu REALME 5S ra kết nối Bluetooth với loa để mọi người cùng hát, một lúc sau thấy một ông Dương Công T đi ngủ trước và vẫn để điện thoại kết nối cho mọi người hát tiếp, đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày mọi người ngừng hát và đứng dậy đi về, Dương Đức Q đứng dậy ra về sau cùng, quan sát thấy điện thoại nhãn hiệu REALME 5S của ông Dương Công T trước đó kết nối cho mọi người hát vẫn để trên chiếu và không có người trông coi, Dương Đức Q nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại với mục đích đem về sử dụng nên đã lấy điện thoại cho vào túi quần và đem về nhà của mình tại thôn R, xã L, huyện B cất giữ tại lò sấy thuốc lá của gia đình.

Khoảng 24 giờ cùng ngày, sau khi mọi người đã ra về hết, ông Dương Công T phát hiện bị mất chiếc điện thoại, nên đã cùng vợ là bà Hoàng Thị B tìm kiếm nhưng không có kết quả, sáng ngày 07/9/2020 ông Dương Công T tiếp tục tìm kiếm và gọi điện hỏi những người tham gia hát có được cầm nhầm không trong đó có hỏi Dương Đức Q nhưng không có kết quả, ngày 09/9/2020 ông Dương Công T đến trình báo Công an để điều tra làm rõ vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập tài liệu chứng cứ và tiến hành các biện pháp truy tìm. Thấy sự việc đã bị bại lộ, nên ngày 13/9/2020 Dương Đức Q đã chủ động gọi điện thoại và đem chiếc điện thoại trộm cắp được trả lại ông Dương Công T. Lời khai nhận của bị cáo Dương Đức Q là phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Theo kết quả định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự số 16/KLĐGTS, ngày 13/10/2020 kết luận chiếc điện thoại nhãn hiệu REALME 5S Dương Đức Q trộm cắp có giá trị là 4.216.900đồng.

Ngày 14/10/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Dương Đức Q về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME 5S đã qua sử dụng, ngày 10/11/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người làm chứng tại phiên tòa khai báo đúng với diễn biến nội dung vụ án.

Bản cáo trạng số: 25/CT-VKS-BG, ngày 29/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia đã truy tố bị cáo Dương Đức Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo Dương Đức Q thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, không kêu oan, cho thấy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Đức Q phạm tội Trộm cắp tài sản, áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 50, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Dương Đức Q từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Về vật chứng là chiếc điện thoại di động, ngày 10/11/2020 thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại Dương Công T, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo do bị thuộc hộ nghèo và không có tài sản để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại đều không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ xác định hành vi của bị cáo là lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của bị hại có giá trị là 4.216.900 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, cần tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 là tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về nhân thân người phạm tội: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý kỷ luật lần nào.

[5] Xét về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Bị cáo Dương Đức Q phạm tội do lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong quản lý tài sản mà bị hại là người cùng quê nhờ bị cáo nấu ăn cho khách và được tham gia hát giao lưu văn nghệ, Dương Đức Q đã có cơ hội tiếp cận để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại với mục đích đem về sử dụng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội ban đầu bị cáo không thừa nhận hành vi trộm cắp, nhưng sau đó thấy đã bị phát giác nên đã tự nguyện giao nộp tài sản, từ nhận định đánh giá trên, căn cứ Điều 50 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi ở ổn định, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo, nên cần áp dụng hình phạt cho bị cáo Dương Đức Q tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe bị cáo cải tạo thành người có ích cho xã hội là hợp lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh của cơ quan điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy, bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản có giá trị để thi hành án, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm, nên không xem xét.

[8] Về vật chứng: Là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME 5S đã qua sử dụng, ngày 10/11/2020 cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại, nên cần xác nhận là phù hợp.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được xem xét trong phần quyết định.

[11] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các khoản 1 và 2 Điều 65, khoản 1 Điều 50, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Đức Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Dương Đức Quỳnh 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày xét xử sơ thẩm ngày 29 tháng 12 năm 2020. Giao bị cáo Dương Đức Q cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo này.

- Trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Dương Đức Q.

2. Về vật chứng: Xác nhận ông Dương Công T đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại nhãn hiệu REALME 5S đã qua sử dụng, theo biên bản trả lại tài sản của cơ quan điều tra ngày 10/11/2020.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Đức Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư Pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Khởi

